

2. Đình Văn L, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: xóm Tràng Yên, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đình Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ Nguyễn Thị H, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2009 con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự : không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/10/2019 đến

ngày 14/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn K, sinh năm 1980; Nơi ĐKNKTT: xóm Tràng Yên, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L; Vợ Nguyễn Thị Th, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/10/2019 đến ngày 14/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT: xóm Đồi Yên Tế, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L; Vợ Lê Thị Ng, con có 2 con, con lớn sinh năm 2012 con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/10/2019 đến ngày 14/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn Hoàng Tiên, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 11/10/2019, sau khi rủ nhau đi uống bia tại quán bán hàng của anh Phạm Văn L ở thôn Tràng Yên, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, Nguyễn Văn Th rủ Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn K, Đinh Văn L vào nhà anh Vũ Văn T sinh năm 1986 ở thôn Hoàng Tiên, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô chơi, uống nước. Năm người ngồi uống nước tại phòng khách nhà anh T đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 12/10/2019, do đi làm về mệt nên anh T vào buồng ngủ, còn Đ, Th, K, L tiếp tục ngồi uống nước với nhau. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, Đ nhìn thấy bộ tú lơ khơ 52 quân để trên nền nhà cạnh cửa ra vào nên rủ Th, K, L đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng”, cả ba người đồng ý. K quy định mức độ sát phạt “tiền đặt cược (gà) 10.000 đồng, tiền cược thêm (tiền phạt thêm tối đa) là 50.000 đồng”, mọi người đồng ý. L cầm bộ tú lơ khơ chia cho mọi người bắt đầu đánh bạc. Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn K và Đinh Văn L ngồi “Đánh bạc” đến khoảng 01 giờ 55 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 5.050.000 đồng (thu trên chiếu bạc số tiền 3.150.000 đồng, thu trên người Đ số tiền 1.900.000 đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định, Đinh Văn Đ sử dụng số tiền 4.330.000 đồng đánh bạc khi bị bắt Đ thắng số tiền 150.000 đồng; Nguyễn Văn Th sử dụng số tiền 120.000 đồng đánh bạc khi bị bắt Th thua số tiền 100.000 đồng; Nguyễn Văn K sử dụng số tiền 100.000 đồng đánh bạc khi bị bắt K thua số tiền 30.000 đồng; Đinh Văn L sử dụng số tiền 500.000 đồng đánh bạc khi bị bắt L thua số tiền 20.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Đinh Văn Đ cùng đồng phạm ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Văn Đ, Đinh Văn L, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Th phạm tội “đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đức từ 25 đến 30 triệu đồng;

Xử phạt các bị cáo: Đinh Văn Liên, Nguyễn Văn Thủy và Nguyễn Văn Kiên mỗi bị cáo từ 20.000.000 triệu đồng đến 25.000.000 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo nộp bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản phạm tội quả tang cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Vào

khoảng 0 giờ 30 phút ngày 12/10/2019 tại nhà ở của anh Vũ Văn T tại thôn Hoàng Tiến, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn K và Đinh Văn L đã dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, bằng hình thức chơi “ đánh Liêng”, khi cả nhóm đang chơi đến 1 giờ 55 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 5.050.000đồng

Hành vi trên của Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn K và Đinh Văn L thực hiện, đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự được quy định “ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc vi phạm quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Khoản 3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Do đó cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt nghiêm khắc có như vậy mới nhằm ngăn chặn tệ nạn đánh bạc nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4] Về vị trí vai trò: Trong vụ án các bị cáo cùng nhau đánh bạc khi được Đ rủ, nên có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Đ là người có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, L là người có số tiền nhiều thứ hai sau lần lượt đến Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn K.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, thì chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, cần áp dụng đối với các bị cáo bằng hình phạt ít nghiêm khắc với hình phạt chính bằng phạt tiền.

[9] Trong vụ án có anh Vũ Văn T là chủ nhà, khi các bị cáo rủ nhau chơi đánh bạc, anh T đã đi ngủ, anh T tự hoàn toàn không biết, do vậy anh T không vi phạm pháp luật.

[10] Đối với số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định Đinh Văn Đ sử dụng số tiền 4.330.000đ; Nguyễn Văn Th sử dụng số tiền 120.000đ; Nguyễn Văn K sử dụng số tiền 100.000đ; Đinh Văn L sử dụng số tiền 500.000đ. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc 5.050.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

+ Số tiền 5.050.000đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

+ Đối với 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[13] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn K, Đinh Văn L phạm tội “đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ số tiền 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

2.2 Xử phạt bị cáo Đinh Văn L số tiền 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền 20.000.000đ(Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2.4 Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 20.000.000đ(Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

3.1 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

3.2 Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 8 tháng 11 năm 2019 và ủy nhiệm chỉ lập ngày 08/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn K, Đinh Văn L nộp bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà